

Số: 45 /2017/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 15 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn tại phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/2/2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 541/TTr-SNN ngày 26/10/2017; Ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 1913 /SNV-CCVC ngày 18/8/2017; Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 2290/BC-STP ngày 10/10/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn tại phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30/12/2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Công báo; Website của tỉnh;
- Lưu: VT, NC (V60b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang

QUY ĐỊNH

Ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn tại phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 45/2017/QĐ-UBND ngày 15/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này xác định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình, cụ thể:

a) Chức danh Trưởng các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bao gồm:

- Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở, Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở;

- Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chi Cục trưởng Chi cục Thủy sản; Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn; Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

b) Chức danh Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bao gồm:

- Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Sở, Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở;

- Phó Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Phó Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Phó Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm;

Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy sản; Phó Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn; Phó Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

c) Chức danh Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng phụ trách, theo dõi lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn tại Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Công chức Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

Các chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại khoản 1 Điều này làm cơ sở cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và áp dụng đối với trường hợp khi xem xét, đánh giá, đề nghị cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển các chức danh lãnh đạo quản lý các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình phải đảm bảo các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu trong Quy định này là căn cứ để Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng, Phó trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

3. Đảm bảo nguyên tắc dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và tuân thủ đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Vị trí, chức trách Trưởng các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình.

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Trưởng các phòng chuyên môn và Trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình (gọi chung là người đứng đầu), là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ của phòng chuyên môn, đơn vị được giao phụ trách.

2. Vị trí, chức trách của Phó trưởng các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Hòa Bình

Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra, Phó Trưởng phòng chuyên môn và Phó Trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở; Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu), là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, trước người đứng đầu và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức và lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với lý tưởng cách mạng của Đảng, với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; có ý thức đấu tranh bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;

b) Gương mẫu về đạo đức, lối sống; cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; không quan liêu, tham nhũng, lãng phí và kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; có tác phong dân chủ, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ quan và quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức làm việc trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;

c) Có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; có tinh thần học hỏi, nghiên cứu, sáng tạo, năng động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

d) Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng;

đ) Có năng lực thực tiễn, chủ động tham mưu, đề xuất, có khả năng tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Năng lực, uy tín

a) Có năng lực quản lý, điều hành, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động của đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao;

b) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng các văn bản hướng dẫn, các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị;

c) Có khả năng đánh giá tổng kết thực tiễn, dự báo tình hình, tham mưu giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi được phân công; có khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực được phân công;

d) Có khả năng bao quát hoạt động của đơn vị, phân công, giao việc cho công chức, viên chức phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ;

đ) Có khả năng tập hợp đoàn kết, quy tụ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị; biết phát huy sức mạnh tập thể để xây dựng cơ quan đơn vị trong sạch, vững mạnh.

3. Về trình độ

a) Chuyên môn nghiệp vụ

Tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm, lĩnh vực được phân công, cụ thể:

- Chức danh Chánh, Phó Chánh Văn phòng Sở: Có một trong số chuyên ngành: Hành chính; kinh tế; nhóm chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chức danh Chánh, Phó Chánh Thanh tra Sở: Có một trong số các chuyên ngành: Luật; quản lý kinh tế, nhóm chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Tổ chức cán bộ: Có một trong số các chuyên ngành: Quản trị nhân lực; quản lý công; hành chính; nội vụ; kinh tế; nhóm chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính: Có một trong số các chuyên ngành: Kế hoạch; tài chính; quản lý kinh tế; quản lý công; nhóm chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình: Có một trong số các chuyên ngành: Thủy lợi, Xây dựng, Giao thông;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: Có một trong số các chuyên ngành: Trồng trọt; bảo vệ thực vật; khoa học cây trồng;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y: Có một trong số các chuyên ngành: Chăn nuôi; Thú y; bác sỹ Thú y;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi: Có chuyên ngành Thủy lợi;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm: Có một trong số các chuyên ngành: Quản lý bảo vệ rừng và môi trường; lâm sinh; lâm nghiệp xã hội và các chuyên ngành tương đương thuộc lĩnh vực lâm nghiệp;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy sản: Có một trong số chuyên ngành: Thủy sản; chăn nuôi thú y;

- Chức danh Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản: Nhóm chuyên ngành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

b) Kiến thức quản lý Nhà nước

Được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên hoặc tương đương trở lên theo quy định của Bộ Nội vụ; chức danh nghề nghiệp theo quy định của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Trình độ lý luận chính trị

Đối với người đứng đầu có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên; đối cấp Phó của người đứng đầu, có trình độ lý luận chính trị từ sơ cấp hoặc tương đương trở lên.

d) Có đủ tiêu chuẩn và văn bằng chuyên môn theo quy định của Bộ quản lý chuyên ngành;

đ) Trình độ tin học

Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

e) Ngoại ngữ

Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ bậc 1 trở lên khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Các tiêu chuẩn khác

a) Tuổi đời bổ nhiệm lần đầu không quá 55 đối với nam, không quá 50 đối với nữ. Trường hợp cán bộ hiện đang giữ chức vụ do yêu cầu công tác tổ chức và

điều động, bổ nhiệm chức vụ mới tại các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở thì không áp dụng điều khoản này;

b) Trong danh sách quy hoạch của chức danh bổ nhiệm hoặc tương đương với chức danh bổ nhiệm;

c) Có thời gian công tác trong ngành 05 năm trở lên đối với Trưởng phòng, 03 năm trở lên đối với Phó Trưởng phòng, không kể thời gian tập sự, (riêng đối với Trưởng phòng có ít nhất 03 năm làm công tác quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao);

d) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh theo quy định;

đ) Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ khiển trách đến cách chức;

e) Được đánh giá hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao;

g) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

h) Đối với các chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh thanh tra; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy lợi; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Thủy sản; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn; Chi Cục trưởng, Phó Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, ngoài đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều này, phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Thanh tra; Luật Thủy lợi, Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Hợp tác xã, Luật Thủy sản, Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật, Luật Bảo vệ và phát triển rừng.

Riêng chức danh Chánh Thanh tra Sở, ngoài các tiêu chuẩn nêu trên trước khi bổ nhiệm phải có văn bản thỏa thuận của Chánh Thanh tra tỉnh.

i) Trường hợp tiếp nhận công chức, viên chức từ các cơ quan, đơn vị khác đến công tác và bổ nhiệm chức vụ Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định này (trừ quy định tại điểm c, khoản 4 Điều này).

Điều 5. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ;

2. Đạt điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a, d, đ, e khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Trình độ lý luận chính trị: Cấp phó của người đứng đầu phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

b) Đối với người đứng đầu: Phải có chứng chỉ bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên.

3. Về kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng: Đã qua khóa đào tạo, bồi dưỡng và có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng theo quy định của Bộ Nội vụ.

Điều 6. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các huyện, Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình

Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2; điểm b, c, d, đ, e khoản 3 và điểm b, d, đ, e, g khoản 4 Điều 4 Quy định này. Ngoài ra, còn phải đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, có chuyên ngành phù hợp với vị trí công tác được giao phụ trách.

2. Tuổi bổ nhiệm lần đầu không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

3. Có thời gian công tác trong ngành 05 năm trở lên đối với Trưởng phòng và 03 năm trở lên đối với Phó Trưởng phòng, không kể thời gian tập sự.

4. Trường hợp tiếp nhận công chức, viên chức từ các đơn vị khác đến công tác và bổ nhiệm chức vụ Trưởng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện; Trưởng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo Quy định này (trừ quy định tại khoản 3 Điều này).

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm lại người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện; Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ;

2. Trình độ lý luận chính trị: Cấp phó của người đứng đầu phải có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp hoặc tương đương trở lên.

3. Đạt điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 5 và Điều 6 Quy định này.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch công chức quản lý, viên chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển Trưởng, Phó các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo phân cấp quản lý và Quy định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch công chức quản lý; thực hiện các thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động theo phân cấp quản lý và Quy định này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Quang